

PHIẾU ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN KHỐI CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY
HỌC KỲ II - NĂM HỌC: 2016-2017
(Theo Quyết định số 60/2007/QĐ-BGDĐT ngày 16/10/2007 về việc đánh giá kết quả rèn luyện của HS-SV các trường Cao đẳng, Đại học và THCN hệ chính quy)

Họ và tên:..... Lớp:..... Ngày, tháng, năm sinh:.....

Trú quán (hoặc nơi công tác):.....

Nơi ở hiện tại (Học kỳ II): Nội trú: Số phòng ở:..... Đơn nguyên:.....

Ngoại trú: Số nhà: .. Đường(Phố):... Phường(xã):.....

SỐ TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM				GHI CHÚ
		Điểm tối đa	SV tự đánh giá	Tập thể lớp đánh giá	CVHT, GVCN đánh giá	
1	Đánh giá về ý thức học tập (điểm tối đa: 30 điểm)					
1.1	Đi học đúng giờ, có ý thức học tập tốt, đeo phù hiệu đầy đủ trong các giờ học. (Nếu vi phạm: không đeo phù hiệu, đi học muộn 1 buổi trừ 5 điểm, từ 2 buổi trở lên trừ 10 điểm)	10				
1.2	Không bị kiểm tra, thi lại, học lại môn học nào. Số ĐVHT (tín chỉ) bị kiểm tra, thi lại ≤ 10% Số ĐVHT (tín chỉ) bị kiểm tra, thi lại ≤ 20%	4 (-2) (-4)				
1.3	Tham gia đầy đủ các buổi thực hành ở trường, bệnh viện (Vắng 1 buổi không lý do: trừ 2 điểm, bỏ thực bệnh viện và quá các tiêu chuẩn trên trừ hết điểm)	6				
1.4	+ SV có điểm TBCHT từ 7,0 đến cận 8,0 với SV niên chế (TBCHT từ 2,5 đến cận 3,2 với SV tín chỉ) + SV có điểm TBCHT từ 8,0 đến cận 9,0 với SV niên chế (TBCHT từ 3,2 đến cận 3,6 với SV tín chỉ) + SV có điểm TBCHT từ 9,0 đến 10 với SV niên chế (TBCHT từ 3,6 đến 4,0 với SV tín chỉ)	(+5) (+7) (+8)				
1.5	Có tham gia thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, viết ý tưởng khoa học và sáng kiến cải tiến kỹ thuật của Nhà trường. (Có xác nhận của chủ nhiệm đề tài)	2				
2	Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định của nhà trường (điểm tối đa: 25 điểm)					
2.1	Thực hiện tốt quy chế SV và các nội quy, quy định của nhà trường.	4				
2.2	Thực hiện tốt nội quy, quy chế nội trú, ngoại trú của nhà trường	3				
2.3	Thực hiện mua bảo hiểm y tế đầy đủ theo quy định	8				
2.4	Nộp hồ sơ, giấy tờ theo yêu cầu của nhà trường đúng thời gian quy định	3				
2.4	Đóng học phí đầy đủ đúng kỳ hạn (SV có thông báo đóng chậm học phí trừ hết điểm)	7				
3	Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị xã hội, văn hoá, thể thao, phòng chống tội phạm và các TNXH (điểm tối đa: 20 điểm)					

SỐ TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM				GHI CHÚ
		Điểm tối đa	SV tự đánh giá	Tập thể lớp đánh giá	CVHT, GVCN đánh giá	
3.1	Là nhân tố tích cực trong lớp, tham gia đầy đủ các hoạt động, sinh hoạt của lớp (Vắng một buổi trừ 2 điểm, ≥ 2 buổi trừ hết điểm)	8				
3.2	Là thành viên trong đội hoặc các CLB trực thuộc Đoàn TN trường ĐH Điều dưỡng Nam Định tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện do Đoàn, Hội phát động, được Đoàn TN, hội SV xác nhận.	4				
3.3	Có xác nhận tham gia một trong các chương trình, hoạt động của Đoàn Thanh niên trường Đại học Điều dưỡng Nam Định hoặc Tỉnh Đoàn phát động (<i>danh sách các chương trình, hoạt động cộng đồng mục này được ban hành theo hướng dẫn làm điểm rèn luyện học kỳ II năm học 2016-2017</i>): <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia mỗi chương trình được cộng 1 điểm - Tham gia >8 chương trình được cộng tối đa 8 điểm. 	8				
4	Đánh giá về phẩm chất công dân và quan hệ với cộng đồng (điểm tối đa: 15 điểm)					
4.1	Chấp hành tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giữ gìn an ninh trật tự trong và ngoài trường.	5				
4.2	- Có tinh thần phê bình và tự phê bình - Kính trọng, lễ phép với thầy cô giáo và CBNV trong nhà trường.	5				
4.3	Có tinh thần đoàn kết, quan hệ tốt với bạn bè, lối sống lành mạnh.	5				
5	Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia phụ trách lớp SV và các đoàn thể, tổ chức khác trong nhà trường. (điểm tối đa: 10 điểm)					
5.1	Là uỷ viên BCH Đoàn TN, Hội sinh viên Nhà trường: Lớp trưởng, BT chi Đoàn, Chi hội trưởng chi hội SV, Chủ tịch hội đồng HSSV nội trú hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao	6				
	Là lớp phó, PBT chi đoàn, chi hội phó chi hội SV, PCT Hội đồng HS -SV nội trú hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao	4				
	Là tổ trưởng, tổ phó hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao	2				
5.2	Là cán bộ lớp, Đoàn, Hội được khen thưởng hoặc có chứng nhận của Nhà trường về các công tác quản lý lớp	4				
	Tổng điểm					

GVCN (CVHT)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nam định, ngày.....tháng.....năm 20....
LỚP TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

SINH VIÊN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nam

PHIẾU ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN KHỐI ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY
HỌC KỲ II - NĂM HỌC: 2016-2017

(Theo thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/8/2015 về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ Đại học hệ chính quy)

Họ và tên:..... Lớp:..... Ngày, tháng, năm sinh:.....

Trú quán (hoặc nơi công tác):.....

Nơi ở hiện tại (Học kỳ II): Nội trú: Số phòng ở:..... Đơn nguyên:.....

Ngoại trú: Số nhà: .. Đường(Phố):... Phường(xã):

SỐ TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM				GHI CHÚ
		Điểm tối đa	SV tự đánh giá	Tập thể lớp đánh giá	CVHT, GVCN đánh giá	
1	Đánh giá về ý thức học tập (điểm tối đa: 20 điểm)					
1.1	Đi học đúng giờ, có ý thức học tập tốt, đeo phù hiệu đầy đủ trong các giờ học. (Nếu vi phạm: không đeo phù hiệu, đi học muộn 1 buổi trừ 2 điểm, từ 2 buổi trở lên trừ 6 điểm)	6				
1.2	Tham gia đầy đủ các buổi thực hành ở trường, bệnh viện.	3				
1.3	+ SV có điểm TBCHT từ 7,0 đến cận 8,0 với SV niên chế (TBCHT từ 2,5 đến cận 3,2 với SV tín chỉ)	(+3)				
	+ SV có điểm TBCHT từ 8,0 đến cận 9,0 với SV niên chế (TBCHT từ 3,2 đến cận 3,6 với SV tín chỉ)	(+4)				
	+ SV có điểm TBCHT từ 9,0 đến 10 với SV niên chế (TBCHT từ 3,6 đến 4,0 với SV tín chỉ)	(+5)				
1.4	Có tinh thần cố gắng, vươn lên trong học tập. (Không có môn nào bị thi lại, học lại trong học kỳ)	4				
1.5	Có tham gia thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, viết ý tưởng khoa học và sáng kiến cải tiến kỹ thuật của Nhà trường. (Có xác nhận của chủ nhiệm đề tài)	2				
2	Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường (điểm tối đa: 25 điểm)					
2.1	Thực hiện tốt quy chế HS-SV và các nội quy, quy định của nhà trường.	4				
2.2	Thực hiện tốt nội quy, quy chế nội trú, ngoại trú của nhà trường.	3				
2.3	Thực hiện mua bảo hiểm y tế đầy đủ theo quy định.	8				
2.4	Nộp hồ sơ, giấy tờ theo yêu cầu của nhà trường đúng thời gian quy định.	3				
2.5	Đóng học phí đầy đủ đúng kỳ hạn. (Sinh viên có thông báo đóng chậm học phí trừ hết điểm)	7				
3	Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (điểm tối đa: 20 điểm)					
3.1	Là nhân tố tích cực trong lớp, tham gia đầy đủ các hoạt động, sinh hoạt của lớp (Vắng một buổi trừ 2 điểm, vắng từ 2 buổi trở lên trừ hết điểm).	8				
3.2	Là thành viên trong đội hoặc các CLB trực thuộc Đoàn TN trường ĐH Điều dưỡng Nam Định tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện do Đoàn, Hội phát động, được Đoàn TN, hội SV xác nhận.	4				

SỐ TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM				GHI CHÚ
		Điểm tối đa	SV tự đánh giá	Tập thể lớp đánh giá	CVHT, GVCN đánh giá	
3.3	Có xác nhận tham gia một trong các chương trình, hoạt động của Đoàn Thanh niên trường Đại học Điều dưỡng Nam Định hoặc Tỉnh Đoàn phát động (<i>danh sách các chương trình, hoạt động cộng đồng điểm mục này được ban hành theo hướng dẫn làm điểm rèn luyện học kỳ II năm học 2016-2017</i>): - Tham gia mỗi chương trình được cộng 1 điểm - Tham gia >8 chương trình được cộng tối đa 8 điểm.	8				
4	Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng (điểm tối đa: 25 điểm)					
4.1	Chấp hành tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giữ gìn an ninh trật tự trong và ngoài trường.	8				
4.2	- Có tinh thần phê bình và tự phê bình - Kính trọng, lễ phép với thầy cô giáo và CBNV trong nhà trường.	8				
4.3	Có tinh thần đoàn kết, quan hệ tốt với bạn bè, lối sống lành mạnh.	7				
4.4	Có bằng khen, giấy khen về ý thức tham gia các hoạt động xã hội ngoài cộng đồng, có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người hoạn nạn, khó khăn trong cuộc sống.	2				
5	Đánh giá về ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong Nhà trường hoặc người học đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện (điểm tối đa: 10 điểm)					
5.1	Là uỷ viên BCH Đoàn TN, Hội sinh viên Nhà trường: Lớp trưởng, BT chi Đoàn, Chi hội trưởng chi hội SV, Chủ tịch hội đồng HSSV nội trú hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.	6				
	Là lớp phó, PBT chi đoàn, chi hội phó chi hội SV, PCT Hội đồng HS -SV nội trú hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.	4				
	Là tổ trưởng, tổ phó, UV Hội đồng HS -SV nội trú, UV đoàn TN hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.	2				
5.2	- Là cán bộ lớp, Đoàn, Hội được khen thưởng hoặc có chứng nhận của Nhà trường về <i>các công tác quản lý lớp</i> (hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao). - <i>Không là cán bộ lớp, Đoàn, Hội nhưng đạt được thành tích đặc biệt trong học tập. (Học tập đạt kết quả Xuất sắc)</i> - <i>Sinh viên có bằng khen, giấy khen đột xuất của chính quyền các cấp</i>	4				
	Tổng điểm	100				

GVCN (CVHT)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nam định, ngày.....tháng.....năm 20.....
LỚP TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

SINH VIÊN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Kienh